

Bản án số: 100/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 07-07-2020

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Chương

Bà Nguyễn Thị Huyền

- Thư ký phiên toà: Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 07 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 79/2020/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 05 năm 2020 về: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXX- HNGĐ ngày 22 tháng 06 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vi Thị Nh - Sinh năm: 1996

HKTT: Thôn Kê, xã Thiết Kế, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá.

Vắng mặt. (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt ngày 29/06/2020).

- Bị đơn: Anh Hà Văn D - Sinh năm: 1989

HKTT: Thôn Kê, xã Thiết Kế, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 08/05/2020 chị Vi Thị Nh trình bày: Chị với anh Hà Văn D kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Thiết Kế, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa vào năm 2014. Vợ chồng hoà thuận đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh D hay uống rượu chè, say xỉn bê tha rồi về nhà hay đánh đập hành hạ chị cả về thể xác lẫn tinh thần khiến cho chị ốm đau. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hà Văn D.

- Về con cái: Trong thời gian chung sống vợ chồng chị có 02 con chung. Cháu đầu tên là Hà Việt Trung – sinh ngày 16/11/2013 và cháu thứ hai là Hà Anh Thùy – sinh ngày 06/03/2017. Nguyên vọng của chị là xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Anh Thùy còn anh D nuôi dưỡng cháu Hà Việt Trung. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

- Về tài sản: Chị Nh không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 19/05/2020 anh Hà Văn D trình bày: Anh với chị Vi Thị Nh kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Thiết Kế, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa vào năm 2014. Vợ chồng hoà thuận đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do trong cuộc sống vợ chồng có nhiều bất đồng nhau trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Chị Nh không chịu gánh vác công việc với gia đình nhà chồng, còn nói dối anh bảo làm quán ăn nhưng thực chất đi làm tại quán karaoke. Anh đã nhiều lần khuyên bảo nhưng chị Nh không nghe. Hiện tại chị Nh đã bỏ nhà đi hơn 01 năm nay không liên lạc gì với anh, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị Nh làm đơn xin ly hôn anh, anh nhất trí ly hôn chị Nh.

- Về con cái: Trong thời gian chung sống vợ chồng anh có 02 con chung. Cháu đầu tên là Hà Việt Trung – sinh ngày 16/11/2013 và cháu thứ hai là Hà Anh Thùy – sinh ngày 06/03/2017. Nguyên vọng của anh là xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con. Yêu cầu chị Nh cấp dưỡng nuôi con cho cháu Hà Anh Thùy mỗi tháng 1.800.000 đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng một tháng) cho đến khi cháu Hà Anh Thùy đủ 18 tuổi. Nếu chị Nh muốn đến đón con phải gọi điện trước cho anh và không được đến chỗ các con anh học để đón các cháu.

- Về tài sản: Anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho các bên đương sự nhưng anh D không có mặt nên Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh D. Chị Nh đề nghị không tiến hành hoà giải nên Tòa án không tiến hành hoà giải. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 4 điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS). Do công việc, chị Nh không thể có mặt để tham gia phiên tòa được nên chị Nh đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 1 điều 228 BLTTDS Tòa án xét xử vắng mặt chị Nh.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Tòa án đã tuân thủ đúng quy định về trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị Nh được ly hôn anh D. Về con cái giao cháu Hà Anh Thùy - sinh ngày 06/03/2017 cho chị Nh được trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Hà Việt Trung - sinh ngày 16/11/2013 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Về tài sản các đương sự không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Về án phí: chị Nh chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Vi Thị Nh và anh Hà Văn D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Thiết Kế, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa vào năm 2014 và không vi phạm các điều 9, 10 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, là hôn nhân hợp pháp và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 điều 28 BLTTDS. Trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, luôn bất đồng quan điểm. Vợ chồng thường xuyên xảy ra xích mích, cãi nhau, không có sự thông cảm chia sẻ

được với nhau trước những khó khăn trong cuộc sống. Vợ chồng không thể khắc phục được nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Cả chị Nh và anh D đều có nguyện vọng ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Vi Thị Nh và anh Hà Văn D được ly hôn để giải phóng cho nhau là cần thiết và phù hợp pháp luật.

[2] Về con cái: Chị Nh và anh D có 02 con chung, cháu đầu tên là Hà Việt Trung - sinh ngày 16/11/2013 và cháu thứ hai là Hà Anh Thùy - sinh ngày 06/03/2017. Chị Nh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Anh Thùy, giao cháu Hà Việt Trung cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh D có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con, yêu cầu chị Nh cấp dưỡng nuôi con cho cháu Hà Anh Thùy mỗi tháng 1.800.000 đ. Xét thấy, nguyện vọng của chị Nh và anh D là hoàn toàn chính đáng, thể hiện trách nhiệm của những người làm cha làm mẹ đối với các con. Cháu Việt Trung là con trai đã gần 7 tuổi, còn cháu Hà Anh Thùy còn nhỏ, giới tính là nữ, nghĩ nên giao cháu Việt Trung cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Anh Thùy cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế, giới tính và các quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản: Chị Nh và anh D không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Nh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 điều 28, khoản 4 điều 207, khoản 1 điều 227, điều 228, khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 điều 24, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Vi Thị Nh được ly hôn anh Hà Văn D.

Về con cái: Giao cháu Hà Việt Trung - sinh ngày 16/11/2013 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên. Giao cháu Hà Anh Thùy - sinh ngày 06/03/2017 cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Chị Nh và anh D có quyền đi lại trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Vi Thị Nh phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị Nh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước, theo biên lai số AA/2019/0007332 ngày 07/05/2020. Chị Nh đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt chị Vi Thị Nh, có mặt anh Hà Văn D. Anh D có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nh có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bá Thước;
- Các đương sự;
- UBND xã Thiết Kế
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Chương

Nguyễn Thị Huyền

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thanh Thùy

Phạm Thị Hà

Phạm Văn Hùng

